

Chiến lược và hoạt động kinh doanh

- Hoạt động chính:** bao gồm hệ thống khách sạn 5 sao Sheraton Hoàng Gia; Khu biệt thự nhà hàng Hoàng Gia; Khu vui chơi có thưởng giành cho người nước ngoài và Khu thương mại ven biển công viên Hoàng Gia. Trong đó, doanh thu từ Khu vui chơi có thưởng chiếm 54% tổng DT năm 2008, trong khi năm 2007 là 66%. Mạng kinh doanh biệt thự và nhà hàng đang có tốc độ tăng trưởng nhanh lần lượt tăng 31,87% và 14,31% so với năm 2007.
- Thị trường:** Vị trí địa lý của RIC hiện đang có lợi thế rất lớn. Đặt trụ sở tại Bãi Cháy, Vịnh Hạ Long, địa thế gần Vịnh Bắc bộ, nơi được quốc tế bầu chọn là di sản văn hóa thế giới nên khả năng thu hút lượng khách du lịch hàng năm rất lớn và khá ổn định. Đặc biệt, lượng khách từ Trung Quốc ngày càng đông do thủ tục nhập cảnh chỉ cần giấy thông hành. Việc thu hút lượng lớn du khách này vào hoạt động đánh bạc đã đưa RIC lên vị trí dẫn đầu trong kinh doanh Casino tại Việt Nam. Trong số 4 công ty được cấp phép hoạt động kinh doanh Casino, các cổ đông chính của RIC đều có cổ phần tại 2 trong 4 công ty nói trên và chỉ có RIC được niêm yết trên thị trường chứng khoán VN. Mục tiêu phấn đấu của Công ty trong vòng 2 năm trở thành khách sạn Casino lớn thứ 3 toàn Châu Á.
- Dự án đang triển khai:** Dự kiến hoàn thành xây dựng khu khách sạn 5 sao Four Point by Sheraton Hạ Long Bay vào tháng 9/2009, hiện công trình đang trong giai đoạn thiết kế trang trí nội thất; hoàn thành giai đoạn 2 khu vui chơi giải trí ban đêm khu thương mại ven biển vào cuối năm 2009, và tiếp tục quy hoạch giai đoạn 3 khu SPA cao cấp ven biển.

Cơ cấu cổ đông tại ngày 11/04/2009:

Cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ %
1. Cổ đông sáng lập	37.282.449	72,48
Trong đó:		
- Công ty TNHH đầu tư quốc tế Khải Tiệp	27.000.000	52,49
- Ông Nguyễn Chính Nghĩa	3.451.476	6,71
- SCIC	6.830.973	13,28
2. Các cổ đông khác	14.155.664	27,52
Tổng cộng	51.438.113	100,00

Các số liệu thị trường tại ngày 26/05/2009

GT vốn hóa TT (tỷ VND)	1.754,05	Giá hiện tại (VND)	34.100
KLGD bq 30 ngày (CP)	61.424	Giá cao nhất 52 tuần	28.200
SLCP đang lưu hành (triệu CP)	51,44	Giá thấp nhất 52 tuần	13.600
Vốn điều lệ (tỷ VND)	514	P/E 4 quý gần nhất(x)	NA
EPS điều chỉnh (VND)	NA	P/B (x)	2,30
Lãi cổ tức (%)	-	Sở hữu nước ngoài (%)	13,44

Các doanh nghiệp so sánh tại ngày 26/05/2009

Mã chứng khoán	(¹) VPL	(²) SGH	(³) TCT
GT vốn hoá TT (tỷ VND)	8.500	119,23	206,21
P/E 4 quý gần nhất (x)	12,71	13,16	339,47
P/B (x)	7,87	4,12	2,63
Lãi cổ tức (%)	0,00	2,96	5,04
ROA (%)	1,22	31,65	32,96
ROE (%)	3,50	34,23	35,55
EPS điều chỉnh (đồng)	6.690	5.130	380
LN gộp biên (%)	34,56	60,77	89,05
LN thuần biên (%)	7,81	31,28	64,71
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	3,81	5,60	14,92
Tổng nợ /VCSH (x)	2,85	0,08	0,07
Sở hữu nước ngoài (%)	17,21	36,90	3,91

Để biết thêm thông tin chi tiết về mã cổ phiếu này, vui lòng truy cập trang web Ezsearch của chúng tôi tại địa chỉ <http://ezsearch.fpts.com.vn>

Phân tích tài chính

- Kết quả kinh doanh quý I 2009 sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, doanh thu thuần lần lượt bằng 43,8% so với quý I 2008 và bằng 23,7% so với quý I 2007. Đặc thù kinh doanh của RIC cho thấy doanh thu và lợi nhuận thường tập trung cao trong quý 1 và quý 4 với nguồn thu lớn tập trung từ kinh doanh sòng bạc, tuy nhiên cả hai chỉ tiêu này đều giảm mạnh ngay trong quý I 2009. RIC kỳ vọng việc đưa một phần hệ thống khách sạn 5 sao Sheraton và mở cửa giai đoạn 1,2 khu thương mại ven biển sẽ cải thiện hơn kết quả kinh doanh trong hai quý cuối năm.
- DT thuần và LNST năm 2008 giảm sút đáng kể, chỉ bằng 93% và 12,05% so với kết quả đạt được năm 2007. KQKD kém chủ yếu do tác động của cuộc suy thoái toàn cầu, nhu cầu và lượng khách du lịch giảm mạnh, do đó các mảng kinh doanh chính như khách sạn, nhà hàng và vui chơi có thưởng đều bị ảnh hưởng. Ngoài ra, RIC đã dừng HKKD của Hoàng gia Casino trong suốt Q3/2008 để di chuyển sang mặt bằng mới rộng hơn và hoạt động lại từ 04/10/2008. Yếu tố mùa vụ cho thấy Quý 3 RIC thường có khối lượng khách du lịch thấp nhất trong năm tuy nhiên thời điểm hoạt động trở lại của khu Casino lại rơi vào thời điểm cuộc suy thoái diễn ra mạnh do đó DT Quý 4 có tăng nhưng LN vẫn giảm mạnh.
- Vay nợ ngắn và dài hạn đều tăng mạnh trong năm 2008, lần lượt tăng 28,39% và 166,8% so với năm 2007. Khoản vay và nợ ngắn hạn chủ yếu dưới dạng hợp đồng hạn mức tín dụng với VCB có lãi suất khá cao từ 0,9%-1,25%/tháng gồm 2 khoản vay có tổng giá trị là hơn 40 tỷ đồng, tuy nhiên khoản vay 30 tỷ đã thanh toán xong trong Q1/2009, khiến chi phí lãi vay tăng mạnh 43,4% so với Q1/2008 và chiếm tới 91,5% tổng chi phí tài chính Q1/2009 trong khi Q1/2008 chi phí lãi vay chỉ chiếm 65,7%.
- Ngày 10/7/2008 RIC phát hành thêm 2.2 triệu cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 492,38 tỷ đồng lên 514,38 tỷ đồng đem lại nguồn thặng dư vốn cổ phần là 22,54 tỷ đồng. Đây là nguồn tài chính lớn được RIC xác định sẽ đầu tư vào các mục đích gồm: hoàn thiện công trình khách sạn 5 sao 13 tầng Four Point Sheraton; hoàn thiện công trình Cầu lạc bộ mở rộng và tăng cường khả năng về vốn lưu động. RIC còn đầu tư dài hạn với khoản góp 5% VDL của CTCP Chứng khoán Hoàng Gia từ năm 2007, khoản đầu tư dài hạn này có thể phát huy khi thị trường CK phục hồi.

BC Lãi /lỗ (triệu VND)	(¹) Q1 2009	2008	2007
Doanh thu thuần	19.583	148.313	159.336
Lợi nhuận gộp	5.991	97.980	118.032
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	-7.531	28.282	50.200
Lợi nhuận trước thuế	-7.837	11.907	56.450
Lợi nhuận sau thuế	-7.837	6.696	55.561

Bảng CĐKT (triệu VND)	(¹) 31/03/2009	31/12/2008	31/12/2007
Tài sản ngắn hạn	295.136	296.427	278.217
TSCĐ và XDCB dở dang	579.018	577.838	455.228
Các khoản đầu tư dài hạn	7.111	7.120	6.758
Tài sản dài hạn khác	65.673	62.444	43.789
Tổng tài sản	946.938	943.829	783.993
Nợ ngắn hạn	153.628	155.008	85.875
Nợ dài hạn	30.219	16.847	12.356
Vốn chủ sở hữu (VCSH)	763.090	771.974	685.762
Tổng nguồn vốn	946.938	943.829	783.993

Các chỉ số tài chính	31/03/2009	2008	2007
Tăng trưởng (¹)			
Doanh thu thuần (%)	-56,22	-6,92	5,38
Lợi nhuận thuần (%)	-150,58	-87,95	15,59
Vốn chủ sở hữu (%)	9,82	12,57	70,81
Tổng tài sản (%)	12,35	20,39	26,62
Lợi nhuận gộp biên (%)	52,79	66,06	74,08
Lợi nhuận thuần biên (%)	-10,37	4,51	34,87
ROA (%)	-1,43	0,78	7,92
ROE (%)	-1,75	0,92	10,22
EPS cơ bản (đồng)	NA	NA	NA
Tỷ lệ TT hiện hành (x)	1,92	1,91	3,24
Tổng nợ/VCSH (x)	0,24	0,22	0,14

(¹) Nguồn: BCTC-Q1 2009 chưa kiểm toán của RIC, VPL, SGH, TCT

(²) So với cùng kỳ năm trước

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp, Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Các thông tin có liên quan đến các chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2008 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Trụ sở chính

Tầng 2 – Tòa nhà 71 Nguyễn Chí Thanh
Quận Đống Đa - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: (84,4) 3 773 7070 / 271 7171
Fax: (84,4) 3 773 9058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT

Chi nhánh Tp, Hồ Chí Minh

31 Nguyễn Công Trứ- Phường Nguyễn Thái Bình
Quận 1 - Tp, Hồ Chí Minh - Việt Nam
ĐT: (84,8) 6 290 8686
Fax: (84,8) 6 291 0607